

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày 06 - 6 - 2018

" V/v ly hôn "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Vòng;

2- Ông Nguyễn Văn Phương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 343/2017/TLST- HNGĐ ngày 26/12/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/5/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Hồng T, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Thuý H, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa (lần thứ 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 14/12/2017, quá trình giải quyết vụ án và phiên tòa nguyên đơn anh Lê Hồng T trình bày: Anh Lê Hồng T và chị Hồ Thị Thuý H đăng ký kết hôn vào ngày 02/12/2008 tại Ủy nhân dân xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống đến năm 2014 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách trái ngược nhau. Mặc dù bản thân anh T và gia đình hai bên đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục nhưng không có kết quả; vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay; hiện tại anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu được ly hôn chị H.

Bị đơn chị Hồ Thị Thuý H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản khai ngày 18/01/2018 gửi cho Tòa án, chị H thừa nhận việc kết hôn, chung sống và sau đó phát sinh mâu thuẫn và dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Chị H xác định tình cảm vợ

chồng hiện tại không còn, nên chị H cũng đồng ý ly hôn như yêu cầu khởi kiện của anh T.

- Về con chung: Anh T và chị H đều khai vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Hồng Yến Nh, sinh ngày 04/6/2009 và cháu Lê Minh S sinh ngày 28/7/2011.

Nguyên vọng của anh T xin được nuôi hai con chung, vì từ khi vợ chồng mâu thuẫn, sống ly thân, chị H đã không ở chung trong nhà của vợ chồng và thường hay đi làm ăn xa, nên hiện tại để đảm bảo ổn định cho việc sinh hoạt, học tập của các con, anh T xin được nuôi hai con chung và yêu cầu chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Nguyên vọng của chị H thể hiện tại bản khai ngày 18/01/2018, yêu cầu giao con chung Lê Minh S cho chị H nuôi dưỡng; giao con chung Lê Hồng Yến Nh cho anh T nuôi dưỡng; không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn anh Lê Hồng T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Hồ Thị Thuý H đã được Toà án triệu tập đến giải quyết vụ án; ngày 18/01/2018 chị H có đến làm việc tại Toà án và nêu ý kiến của mình tại bản khai gửi cho Toà án, các lần sau đó Toà án Nhiều lần triệu tập đến làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải theo đúng địa chỉ của anh T cung cấp và chị H nêu trong bản khai ngày 18/01/2018; các văn bản tố tụng của Toà án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật, nhưng chị H đều không đến giải quyết vụ án tại Toà án và cũng không có văn bản nêu lý do. Tại phiên toà xét xử, bị đơn chị Hồ Thị Thuý H đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy, bị đơn Hồ Thị Thuý H đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình được pháp luật quy định. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn chị Hồ Thị Thuý H theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và thừa nhận của bị đơn tại bản khai ngày 18/01/2018 cùng các tài liệu tại hồ sơ vụ án, thì anh Lê Hồng T và chị Hồ Thị Thuý H đăng ký kết hôn vào ngày 02/12/2008 tại Ủy nhân dân xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; việc kết hôn giữa hai bên trên tinh thần tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng anh T, chị H sinh được hai con chung là Lê Hồng Yến Nh, sinh ngày 04/6/2009 và cháu Lê Minh S sinh ngày 28/7/201. Sau khi kết hôn một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân theo các đương sự thừa nhận là do tính cách trái ngược nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên dẫn đến vợ chồng xúc phạm lẫn nhau, thời gian gần đây mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân thời gian khá dài.

Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn của vợ chồng anh T và chị H như các đương sự thừa nhận là đúng thực tế, dẫn đến tình trạng hôn nhân giữa vợ chồng anh T và chị H đã đến mức trầm trọng không thể khắc phục được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của anh T là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định cho anh T ly hôn chị H theo quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung:

Đối với yêu cầu nuôi con của anh T, theo anh T trình bày hiện tại các con chung đang sống với anh T tại nhà của vợ chồng tại xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nguyện vọng của anh T yêu cầu được nuôi hai con chung và yêu cầu chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 đồng; với lý do anh T có công việc và thu nhập ổn định đảm bảo cho việc nuôi dưỡng hai con; còn chị H từ khi vợ chồng mâu thuẫn, sống ly thân, chị H đã không ở chung trong nhà của vợ chồng và thường hay đi làm ăn xa, hiện tại chị H không có công việc và thu nhập ổn định, không đảm bảo cho việc nuôi con.

Đối với yêu cầu nuôi con của chị H, mặc dù tại bản khai ngày 18/01/2018 chị H có nguyện vọng giao cháu Lê Minh S cho chị H nuôi dưỡng và giao cháu Lê Hồng Yến Nh cho anh T nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, chị H vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định được điều kiện hiện tại về mọi mặt của chị H trong việc nuôi dưỡng con chung.

Xét nguyện vọng được nuôi hai con chung của anh T và buộc chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ. Bởi lẽ: Hiện tại anh T có điều kiện về công việc, thu nhập ổn định và các điều kiện khác trong việc nuôi con và việc giao con cho anh T nuôi dưỡng phù hợp với điều kiện sinh hoạt, học tập và ổn định của các con chung của anh T và chị H tại thời điểm hiện nay. Mặt khác, về việc giao con cho một bên nuôi, sau này khi cần thiết và vì lợi ích của các con chung các bên có liên quan có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao hai con chung là cháu Lê Hồng Yến Nh, sinh ngày 04/6/2009 và cháu Lê Minh S sinh ngày 28/7/2011 cho anh Lê Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, buộc chị Hồ Thị Thuý H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con một tháng 3.000.000 đồng (mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng), kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Anh Lê Hồng T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; chị Hồ Thị Thuý H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn anh Lê Hồng T.

1- Xử cho anh Lê Hồng T ly hôn chị Hồ Thị Thuý H.

2- Giao hai con chung cháu Lê Hồng Yến Nh, sinh ngày 04/6/2009 và cháu Lê Minh S sinh ngày 28/7/2011 cho anh Lê Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Hồ Thị Thuý H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con một tháng 3.000.000 đồng (mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng), kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền tới thăm và chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3- Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4- Án phí:

- Án phí ly hôn: Anh Lê Hồng T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2017/0000356 ngày 26/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, Quảng Bình.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị Thuý H phải chịu 300.000 đồng.

Nguyên đơn anh Lê Hồng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Hồ Thị Thuý H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã Bảo Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (nơi ĐKKH để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải